

Số: 28/2025/QĐCNTTLH

Phú Thọ, ngày 27 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Bùi Văn Đ và chị Trương Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn Đ.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/8/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1994.

Số CCCD: 017094007466, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/6/2024.

Người bị kiện: chị Trương Thị N, sinh năm 1998

Số CCCD: 017198004470, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021

Cùng địa chỉ: thôn C, xã A, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/8/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/8/2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn Đ và chị Trương Thị N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: anh Đ và chị N đều thừa nhận có 03 con chung là Bùi Hải Đ1, sinh ngày 28/3/2017; Bùi Hải T, sinh ngày 14/6/2018 và Bùi Hải M, sinh ngày 16/5/2022. Khi ly hôn anh Đ và chị N nhất trí thỏa thuận:

Giao 03 con chung là Bùi Hải Đ1, Bùi Hải T, Bùi Hải M cho anh Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị N có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: anh Đ và chị N xác nhận về tài sản chung không có, không yêu cầu pháp luật can thiệp giải quyết, nên Tòa không xem xét đến.

- Về công nợ chung: không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 17 - Phú Thọ;
- Cơ quan THADS khu vực 17 - Phú Thọ;
- UBND xã An Bình, tỉnh Phú Thọ;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Hải Dương